

Số: 160 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 1378/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền cho Quyền Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia ký các văn bản giải quyết thủ tục hành chính về hoạt động đánh giá sự phù hợp; xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân; xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý chất lượng và Đánh giá sự phù hợp thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT) (thuộc Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia).

Địa chỉ trụ sở: Số 8 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02437561025 - Fax: 02437563188.

E-mail: quacert@quacert.gov.vn



Thực hiện việc **chứng nhận** đối với **hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN** (Danh sách được chỉ định chứng nhận theo Phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực đến ngày 02/10/2027.

Điều 3. Trung tâm Chứng nhận phù hợp có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu và phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

Điều 4. Trung tâm Chứng nhận phù hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định (để b/c);
- Lưu: VT, TĐC.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG
Q. CHỦ TỊCH
ỦY BAN TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA**



Hà Minh Hiệp



Phụ lục

**DANH MỤC HỆ THỐNG TRUY XUẤT NGUỒN GỐC
SẢN PHẨM, HÀNG HÓA ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH
HOẠT ĐỘNG CHUNG NHẬN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 160 /QĐ - BKHCN ngày 04 / 02 /2025
của Bộ Khoa học và Công nghệ)*

STT	Tên hệ thống truy xuất nguồn gốc	Tiêu chuẩn
1.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng rau quả tươi	TCVN 12827:2023
2.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu chung đối với hệ thống truy xuất nguồn gốc	TCVN 12850:2019
3.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu về thu thập thông tin trong truy xuất nguồn gốc thực phẩm	TCVN 13987:2024
4.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng sữa và sản phẩm sữa	TCVN 13805:2023
5.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng nước quả	TCVN 13814:2023
6.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng cà phê nhân	TCVN 13840:2023
7.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng mật ong	TCVN 13843:2023
8.	Truy xuất nguồn gốc. Các tiêu chí đánh giá hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm	TCVN 13167:2020
9.	Truy xuất nguồn gốc - Hướng dẫn thu thập thông tin đối với chuỗi cung ứng chè	TCVN 13993:2024
10.	Truy xuất nguồn gốc - yêu cầu đối với chuỗi cung ứng rượu vang	TCVN 13988:2024
11.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với quá trình sản xuất thuốc lá.	TCVN 13994:2024
12.	Truy xuất nguồn gốc - Hướng dẫn truy xuất nguồn gốc thủy sản	TCVN 13991:2024



STT	Tên hệ thống truy xuất nguồn gốc	Tiêu chuẩn
13.	Truy xuất nguồn gốc các sản phẩm động vật giáp xác - Quy định về thông tin cần ghi lại trong chuỗi phân phối động vật giáp xác nuôi	TCVN 12455:2018 (ISO 16741:2015)
14.	Truy xuất nguồn gốc các sản phẩm động vật giáp xác - Quy định về thông tin cần ghi lại trong chuỗi phân phối động vật giáp xác đánh bắt	TCVN 12456:2018 (ISO 18537:2015)
15.	Truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nhuyễn thể - Quy định về thông tin cần ghi lại trong chuỗi phân phối nhuyễn thể nuôi	TCVN 12457:2018 (ISO 18538:2015)
16.	Truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nhuyễn thể - Quy định về thông tin cần ghi lại trong chuỗi phân phối nhuyễn thể đánh bắt	TCVN 12458:2018 (ISO 18539:2015)
17.	Xác định nguồn gốc sản phẩm cá có vây - Quy định về thông tin cần ghi lại trong chuỗi phân phối cá đánh bắt	TCVN 9988:2013 (ISO 12875:2011)
18.	Xác định nguồn gốc sản phẩm cá có vây - Quy định về thông tin cần ghi lại trong chuỗi phân phối cá nuôi	TCVN 9989:2013 (ISO 12877:2011)
19.	Cacao được sản xuất bền vững và có thể truy xuất nguồn gốc. Phần 1: Yêu cầu đối với hệ thống quản lý sản xuất cacao bền vững	TCVN 13142-1:2020 (ISO 34101-1:2019)
20.	Cacao được sản xuất bền vững và có thể truy xuất nguồn gốc. Phần 2: Yêu cầu đối với kết quả thực hiện (về khía cạnh kinh tế, xã hội và môi trường)	TCVN 13142-2:2020 (ISO 34101-2:2019)
21.	Cacao được sản xuất bền vững và có thể truy xuất nguồn gốc. Phần 3: Yêu cầu về truy xuất nguồn gốc	TCVN 13142-3:2020 (ISO 34101-3:2019)
22.	Cacao được sản xuất bền vững và có thể truy xuất nguồn gốc - Phần 4: Yêu cầu đối với các chương trình chứng nhận	TCVN 13142-4:2020 (ISO 34101-4:2019)
23.	Truy xuất nguồn gốc. Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng thịt gia súc và gia cầm. Phần 1: Yêu cầu chung	TCVN 13166-1:2020
24.	Truy xuất nguồn gốc. Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng thịt gia súc và gia cầm. Phần 2: Thịt trâu và	TCVN 13166-2:2020

STT	Tên hệ thống truy xuất nguồn gốc	Tiêu chuẩn
	thịt bò	
25.	Truy xuất nguồn gốc. Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng thịt gia súc và gia cầm. Phần 3: Thịt cừu	TCVN 13166-3:2020
26.	Truy xuất nguồn gốc. Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng thịt gia súc và gia cầm. Phần 4: Thịt lợn	TCVN 13166-4:2020
27.	Truy xuất nguồn gốc. Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng thịt gia súc và gia cầm. Phần 5: Thịt gia cầm	TCVN 13166-5:2020
28.	Truy xuất nguồn gốc. Các tiêu chí đánh giá hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm	TCVN 13167:2020
29.	Truy xuất nguồn gốc. Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng thuốc hóa dược	TCVN 13258:2020
30.	Truy xuất nguồn gốc. Hướng dẫn thu thập thông tin đối với chuỗi cung ứng đồ chơi trẻ em	TCVN 13992:2024
31.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với chuỗi cung ứng sản phẩm dược mỹ phẩm	TCVN 13989:2024
32.	Truy xuất nguồn gốc - Yêu cầu đối với logistic chuỗi lạnh cho thực phẩm	TCVN 13990:2024

Ghi chú:

Trung tâm Chứng nhận phù hợp - QUACERT có thể sử dụng các tiêu chuẩn quốc gia sau về truy xuất nguồn gốc trong quá trình chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, cụ thể: TCVN 13274:2020 Truy xuất nguồn gốc - Hướng dẫn định dạng các mã dùng cho truy vết; TCVN 13275:2020 Truy xuất nguồn gốc - Định dạng vật mang dữ liệu.